

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 56/2022/HS-PT

Ngày 28-11-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoa

Các Thẩm phán: Ông Chu Long Kiêm

Ông Vi Đức Trí

- Thư ký phiên toà: Ông Đặng Cao Cường - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà:
Bà Lương Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 79/2022/TLPT-HS ngày 03 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Vy Văn B do có kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Ngân hàng thương mại cổ phần K Việt Nam đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 58/2022/HS-ST ngày 26-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- *Bị cáo:* Vy Văn B, sinh ngày 18 tháng 9 năm 1972 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vy Đăng T và bà Hoàng Thị T; có 03 vợ, vợ thứ nhất Đỗ Thị Thanh V (ly hôn năm 2012), vợ thứ 2 Hà Thị Kiều A (đã ly hôn năm 2018) vợ thứ 3 Đinh Phương T và có 03 con; tiền án: Tại Bản án số: 55/ST-HS ngày 26-5-1992, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 12 năm tù về tội Cướp tài sản của công dân, 03 năm tù về tội Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng, 02 năm tù về tội Trốn khỏi nơi giam. Tổng hợp hình phạt chung là 17 năm tù; tiền sự: Không; nhân thân: Đã bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16-5-2022 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ngân hàng thương mại cổ phần K Việt Nam. Địa chỉ: Đường B, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu Tiến A. Địa chỉ: Đường

T, phường T, quận C, Thành phố Hà Nội (văn bản ủy quyền ngày 22-9-2022); có mặt.

2. Chị Hà Thị Kiều A. Trú tại: Phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 01 bị hại; 03 người đại diện hợp pháp của bị hại và 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Vy Văn B có đăng ký kết hôn ngày 02-3-2012 với chị Hà Thị Kiều A tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Ngày 15-9-2014, Ngân hàng thương mại cổ phần K - Chi nhánh L (viết tắt là Ngân hàng) ký kết Hợp đồng tín dụng số: LSN2014 83/HĐTD với Vy Văn B và Hà Thị Kiều A (bên vay). Ngân hàng đã cho Vy Văn B và Hà Thị Kiều A vay tổng số tiền 650.000.000đồng, mục đích cho vay mua ô tô; thời hạn vay 84 tháng kể từ ngày giải ngân vay vốn đầu tiên và quy định rõ lãi suất vay; tài sản đảm bảo 01 xe ô tô con, 05 chỗ ngồi, nhãn hiệu SUZUKI GRAND VITARA, màu đồng, xe mới 100%. Tại Điều 6 của Hợp đồng quy định về việc trả nợ gốc và lãi. Tại Điều 9 của Hợp đồng quy định rất rõ việc ngừng cho vay, thu hồi nợ trước hạn, xử lý nợ. Để đảm bảo cho khoản vay trên, ngày 15-9-2014 Vy Văn B và Hà Thị Kiều A và Ngân hàng đã ký kết Hợp đồng thế chấp tài sản số: LSN2014 83/HĐTC để thế chấp tài sản đảm bảo là 01 xe ô tô con, 05 chỗ ngồi, nhãn hiệu SUZUKI GRAND VITARA, xe mới 100%, số khung: JS3TD54V5F4100490, số máy: J20A-816558 (đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật tại Cục đăng ký giao dịch bảo đảm), chiếc xe đó định giá là 849.000.000đồng. Cùng ngày 15-9-2014, Vy Văn B có cam kết bàn giao Giấy tờ xe ô tô cho Ngân hàng chậm nhất trong thời gian 10 ngày kể từ ngày nhận được Giấy đăng ký xe ô tô. Ngày 16-9-2014, Vy Văn B đứng tên chủ xe ô tô biển kiểm soát 12A-038.24.

Tại Khế ước nhận nợ ngày 16-9-2014, Vy Văn B và Hà Thị Kiều A đã được Ngân hàng giải ngân số tiền 650.000.000đồng. Tại mục 6.3 Khế ước nhận nợ quy định: Kỳ hạn trả nợ gốc: Trả nợ nhiều lần; khách hàng có trách nhiệm trả nợ gốc cho Ngân hàng trong vòng 84 kỳ vào các ngày 16 hàng tháng với số tiền mỗi kỳ là 7.738.000đồng. Tại mục 6.2 Khế ước nhận nợ quy định: Kỳ hạn trả nợ lãi: Khách hàng phải thực hiện trả lãi cho Ngân hàng 01 tháng/lần vào các ngày 16 hàng tháng. Hàng tháng Ngân hàng xác nhận Giấy biên nhận thế chấp (có hiệu lực 01 tháng) để bên thế chấp thuận tiện trong quá trình lưu hành phương tiện giao thông.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng đã ký kết, thời gian đầu Vy Văn B và Hà Thị Kiều A đã thực hiện đúng thời gian trả gốc, lãi. Tuy nhiên sau đó đã không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ gốc theo thỏa thuận. Ngân hàng đã ủy thác cho Techcombank AMC xử lý, thu hồi nợ đối với khoản nợ của Vy Văn B và Hà Thị

Kiều A. Ngày 04-5-2018, Techcombank AMC đã gửi Thông báo: 12440/2018/TB-AMC cho Vy Văn B và Hà Thị Kiều A thông báo thu hồi nợ trước hạn, chấm dứt thời hạn cho vay trước hạn. Tuy nhiên, bên vay đã không thực hiện trả nợ theo yêu cầu từ phía Ngân hàng. Ngày 05-6-2018, Techcombank AMC đã gửi Thông báo: 21893/2018/TB-AMC cho Vy Văn B và Hà Thị Kiều A thông báo về việc yêu cầu tự nguyện bàn giao tài sản đảm bảo nhằm mục đích thu hồi nợ nhưng khách hàng không thực hiện. Ngày 12-7-2018, Techcombank AMC đã gửi Thông báo: 25622/2018/TB-AMC và Quyết định số: 25621/2018/QĐ-AMC về việc thu giữ tài sản đảm bảo cho Vy Văn B và Hà Thị Kiều A. Tuy nhiên, bên vay vẫn không thực hiện những nội dung yêu cầu thanh toán, cũng như bàn giao tài sản đảm bảo để thực hiện nghĩa vụ thanh toán tài chính với Ngân hàng. Chính vì vậy, từ ngày 15-8-2018 chiếc xe ô tô biển kiểm soát 12A-038.24 đã hết thời hạn kiểm định và Vy Văn B không thể thực hiện được việc kiểm định xe ô tô từ đó đến nay.

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 73/2018/QĐST-HNGĐ ngày 18-9-2018 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn thể hiện: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Vy Văn B và Hà Thị Kiều A; giải quyết về con chung; về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết; về các khoản nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tính đến ngày 30-01-2019, bên vay còn nợ lại Ngân hàng số tiền gốc 247.624.000đồng và lãi suất phát sinh. Do không trả nợ theo thời hạn nên sau đó Ngân hàng đã không cấp Giấy biên nhận thế chấp cho Vy Văn B. Tại Biên bản làm việc ngày 12-4-2019, giữa Techcombank AMC và Vy Văn B thể hiện: Vy Văn B cam kết thanh toán hết nợ quá hạn 12-5-2019 (trong vòng 30 ngày) sẽ thanh toán đầy đủ số tiền cho Ngân hàng. Tuy nhiên, sau đó Vy Văn B đã không thực hiện. Từ đó đến nay, Vy Văn B chưa trả được số tiền gốc, lãi cho Ngân hàng cũng như không bàn giao tài sản cho Ngân hàng để xử lý tài sản đảm bảo theo luật định.

Mặc dù xe ô tô biển kiểm soát 12A-038.24 hết hạn đăng kiểm từ ngày 15-8-2018 nhưng Vy Văn B vẫn tiếp tục lưu hành xe ô tô tham gia giao thông. Khoảng 16 giờ ngày 09-4-2022, Vy Văn B điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 12A-038.24 cùng con trai đến quán của bà La Thúy P tại Trung tâm Thương mại thuộc khu G, thị trấn Đ, huyện C để ăn cơm. Tại đây, Vy Văn B và bà La Thúy P có ngồi uống rượu với nhau. Khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày, Vy Văn B điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 12A-038.24 cùng con trai đi về nhà. Khi xe đi được khoảng 50m đến Km4+200 Quốc lộ 1A thuộc khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn theo hướng H - H, Vy Văn B bật đèn tín hiệu báo rẽ bên trái, đồng thời đánh lái chuyển hướng xe từ bên phải sang bên trái đường với mục đích quay đầu xe để về nhà. Do không chú ý các phương tiện giao thông đi đến khi Vy Văn B đang cho xe ô tô chuyển hướng, khiến xe ô tô biển kiểm soát 12K6-0209 do ông Hoàng Văn M điều khiển, chở ông Hứa Văn D theo hướng H - H từ phía sau đi đến đã đâm vào phần phía trước bên trái xe ô tô của Vy Văn B, khiến ông Hoàng Văn M, ông Hứa Văn D ngã xuống đường bất tỉnh, sau đó được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện. Hậu quả: Hai phương tiện giao thông bị hư hỏng, Hứa Văn D bị thương tích, còn Hoàng Văn M bị thương đi cấp cứu đến ngày 10-4-2022 thì tử

vong. Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Vy Văn B khi xảy ra tai nạn là 0,538mg/1 khí thở; của Hoàng Văn M là 0,167mg/1 khí thở; của Hứa Văn Dương là 0,105mg/1 khí thở. Sau khi sự việc xảy ra cơ quan chức năng đã thu giữ chiếc xe ô tô biển kiểm soát 12A -038.24, Giấy biên nhận thể chấp ngày 01-02-2019, Giấy chứng nhận đăng kiểm xe ô tô (đã hết hạn), Giấy phép lái xe của Vy Văn B.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 58/2022/HS-ST ngày 26-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Vy Văn B phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Xử phạt bị cáo 04 năm tù. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Vy Văn B: 01 xe ô tô con biển kiểm soát 12A -038.24, nhãn hiệu SUZUKI, số loại GRANDVITARA, sản xuất năm 2014; 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng B2; 01 Giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô con biển kiểm soát 12A -038.24. Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong thời hạn luật định, Ngân hàng thương mại cổ phần K Việt Nam kháng cáo một phần bản án về xử lý vật chứng, Ngân hàng yêu cầu cấp phúc thẩm sửa một phần bản án sơ thẩm theo hướng bàn giao vật chứng là chiếc xe ô tô con, 05 chỗ ngồi, nhãn hiệu SUZUKI GRAND VITARA biển kiểm soát 12A-038.24 cho Ngân hàng để xử lý thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Ngân hàng thương mại cổ phần K Việt Nam giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Bị cáo Vy Văn B nhất trí theo ý kiến đã đưa ra tại phiên tòa sơ thẩm, cụ thể: Bị cáo nhất trí giao chiếc xe ô tô con, 05 chỗ ngồi, nhãn hiệu SUZUKI GRAND VITARA, biển kiểm soát 12A-038.24 hiện đang bị tạm giữ cho Ngân hàng để xử lý thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm kết án bị cáo về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã không xem xét đầy đủ các quy định của pháp luật về việc xử lý vật chứng là chiếc xe ô tô con, nhãn hiệu SUZUKI GRAND VITARA biển kiểm soát 12A-038.24 nên đã quyết định trả lại chiếc xe ô tô cho bị cáo làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Ngân hàng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm d khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của Ngân hàng thương mại cổ phần K Việt Nam; giao xe ô tô con, nhãn hiệu SUZUKI GRAND VITARA, biển kiểm soát 12A-038.24 cho Ngân hàng để xử lý thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Phiên tòa mở lần thứ 1, mặc dù chị Hà Thị Kiều A vắng mặt nhưng chị đã ly hôn với Vy Văn B từ ngày 18-9-2018. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 73/2018/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn thể hiện rõ: Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết; về các khoản nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, căn cứ Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt chị Hà Thị Kiều A theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Vy Văn B thừa nhận toàn bộ nội dung đã được tóm tắt ở phần trên. Do có căn cứ xác định: Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 09-4-2022, bị cáo Vy Văn B điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 12A-038.24 trên Quốc lộ 1A thuộc khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn theo hướng H - H để về nhà. Khi đi đến Km4+200 Quốc lộ 1A thuộc khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Vy Văn B điều khiển xe ô tô chuyển hướng xe không đảm bảo an toàn vi phạm khoản 8 Điều 8 và khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ, xảy ra tai nạn giao thông với xe mô tô biển kiểm soát 12K6-0209 do ông Hoàng Văn Minh điều khiển chở ông Hứa Văn D đi cùng chiều, gây hậu quả: Hai phương tiện hư hỏng, Hứa Văn D bị thương tích, còn Hoàng Văn M chết do suy tuần hoàn, suy hô hấp, mất máu, tối cấp hậu quả của dập rách, đứt động mạch treo, dập vỡ gan do tương tác với vật tày quán tính lớn. Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Vy Văn B khi xảy ra tai nạn là 0,538mg/1 khí thở. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Vy Văn B về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[3] Xét kháng cáo của Ngân hàng thương mại cổ phần K Việt Nam về việc bàn giao vật chứng là chiếc xe ô tô con biển kiểm soát 12A-038.24 cho Ngân hàng để xử lý thu hồi nợ theo quy định của pháp luật, thấy rằng:

[4] Tại Điều 5, mục I Thông tư liên tịch số: 06/1998/TTLT/TANDTC-VKSNDTC-BCA-BTC-BTP hướng dẫn một số vấn đề về bảo quản và xử lý tài sản là vật chứng, tài sản bị kê biên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự quy định: Đối với vật chứng là kho tàng, nhà xưởng, khách sạn, nhà, đất, cũng như các phương tiện sản xuất, kinh doanh khác mà trước đó bị can, bị cáo đã thế chấp, cầm cố để bảo đảm nghĩa vụ thanh toán, thì cơ quan đang thụ lý, giải quyết vụ án xử lý như sau: Trong trường hợp hợp đồng thế chấp, cầm cố hợp pháp đã hết thời hạn mà bên thế chấp, cầm cố tài sản không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ của mình, thì tùy từng trường hợp cụ thể, tài sản thế chấp, cầm cố được giao cho bên nhận thế chấp, nhận cầm cố khai thác, sử dụng hoặc xử lý để thu hồi vốn và lãi sau khi đã lập đầy đủ hồ sơ bảo đảm giá trị chứng minh của tài sản là vật chứng. Phương thức xử lý do các bên trong hợp đồng thế chấp, cầm cố thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được, thì bên nhận thế chấp, cầm cố có quyền yêu cầu bán đấu giá tài sản thế chấp, cầm cố để thanh toán nợ theo quy định của Bộ luật Dân sự và Quy chế bán đấu giá tài sản.

[5] Tại khoản 7 Điều 3 Thông tư số: 11/2021/TT-NHNN ngày 30-7-2021 của Ngân hàng Nhà nước (gọi tắt là Thông tư số 11) có quy định: Nợ xấu (NPL) là nợ xấu nội bảng, gồm nợ thuộc các nhóm 3, 4 và 5. Ngoài ra, Điều 10 Thông tư số 11 quy định rất rõ việc phân loại nợ và cam kết ngoại bảng theo phương pháp định lượng.

[6] Tại điểm b khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số: 42/2017/QH14 ngày 21-6-2017 của Quốc hội về thí điểm nợ xấu của các tổ chức tín dụng (gọi tắt là Nghị quyết số 42) có quy định: Khoản nợ được hình thành trước ngày 15-8-2017 và được xác định là nợ xấu trong thời gian Nghị quyết có hiệu lực. Về việc xác định khoản nợ xấu căn cứ vào Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này. Tại Điều 14 của Nghị quyết số 42 quy định hoàn trả tài sản đảm bảo là vật chứng trong vụ án hình sự, cụ thể như sau: Sau khi hoàn tất thủ tục xác định chứng cứ và xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án, cơ quan tiến hành tố tụng có trách nhiệm hoàn trả vật chứng trong vụ án hình sự là tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu theo đề nghị của bên nhận bảo đảm là tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức mua bán, xử lý nợ xấu. Nghị quyết số 42 có hiệu lực thi hành từ ngày 15-8-2017 và được thực hiện trong thời hạn 05 năm từ ngày có hiệu lực thi hành.

[7] Tại mục 2.3 của Nghị quyết số: 63/2022/QH15 ngày 16-6-2022 của Quốc hội tại kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV có quy định: Kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 42 từ ngày 15-8-2022 đến hết ngày 31-12-2023.

[8] Đối chiếu vào vụ án này thấy: Khoản nợ của Vy Văn B, Hà Thị Kiều A với Ngân hàng được hình thành vào năm 2014 (trước ngày 15-8-2017) và được xác định là nợ xấu theo quy định của pháp luật. Ngân hàng có đề nghị bàn giao tài sản bảo đảm (chiếc xe ô tô biển kiểm soát 12A-038.24) của khoản nợ xấu để xử lý theo quy định. Sau khi hoàn tất các thủ tục xác định chứng cứ và xét thấy không ảnh hưởng đến xử lý vụ án và thi hành án, Tòa án phải có trách nhiệm hoàn trả vật chứng trong vụ án hình sự là tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu theo đề nghị của Ngân hàng. Mặt khác, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo Vy Văn B cũng nhất trí bàn giao tài sản bảo đảm (chiếc xe ô tô biển kiểm soát 12A-038.24) cho Ngân hàng để Ngân hàng xử lý khoản nợ xấu theo quy định tại Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp đã ký kết giữa hai bên. Tòa án cấp sơ thẩm xác định chiếc xe ô tô 12A-038.24 là tài sản chung của vợ chồng Vy Văn B, Hà Thị Kiều A, mặc dù Vy Văn B, Hà Thị Kiều A đã ly hôn từ năm 2018 nhưng chưa giải quyết về tài sản nên cần trả lại tài sản đó cho Vy Văn B là không phù hợp với các quy định của pháp luật, ảnh hưởng đến quyền lợi của Ngân hàng. Vì vậy, có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của Ngân hàng.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đối với kháng cáo của Ngân hàng là có căn cứ, phù hợp với các quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[10] Do kháng cáo được chấp nhận nên Ngân hàng không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[11] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm d khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Ngân hàng thương mại cổ phần K Việt Nam; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 58/2022/HS-ST ngày 26-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đối với phần xử lý vật chứng là chiếc xe ô tô biển kiểm soát 12A -038.24, cụ thể như sau:

Bàn giao 01 (một) xe ô tô con biển kiểm soát 12A -038.24, nhãn hiệu SUZUKI, số loại GRAND VITARA, số máy: J20A816558, số khung: JS3TD54V5F4100490, sản xuất năm 2014 cho Ngân hàng thương mại cổ phần K Việt Nam để xử lý thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 31 tháng 8 năm 2022).

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ngân hàng thương mại cổ phần K Việt Nam không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND h. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h. C, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu: HS; Tòa HS; HCTP, KTNV&THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Hoa